

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 13-3-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương.

Bà Cù Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1995 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay:

Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-8-2016 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 12 tháng. Ngày 02-8-2017 D chấp hành xong trở về địa phương sinh sống; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1971; con bà: Trần Thị X, sinh năm 1972; chưa có vợ, con.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-11-2018 đến nay “có mặt”.

Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Anh Bùi Công Đ, sinh năm 1971,

Địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28-11-2018, tại khu vực cổng trường trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ thuộc xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Công an tỉnh Nam Định phát hiện và bắt quả tang Trần Văn D đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,328 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Trần Văn D khai nhận hành vi của mình như sau:

Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 11 giờ 00 ngày 28-11-2018, Trần Văn D đi bộ một mình từ nhà tại thôn T, xã Y, huyện Y đến khu vực chợ Mỏ, xã Y để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực chợ Mỏ, D gặp một nam thanh niên khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang đứng một mình ở lề đường theo hướng mình đi, đoán người này có ma túy bán nên D đã đi đến gần hỏi nhỏ “Anh có ma túy đá bán không, bán cho em một gói 300.000đồng”, nam thanh niên này trả lời “Có”, D liền lấy 300.000 đồng đưa cho nam thanh niên này, rồi nhận gói ma túy của người này đưa cho và bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau khi mua được ma túy, D đi bộ ra quốc lộ 38B hướng ra thành phố Nam Định để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực cổng trường trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ thuộc xã T, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng Công an tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện D có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra, do trong túi quần bên phải phía trước đang mặc có ma túy, biết không thể che giấu được hành vi của mình nên D đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an tỉnh Nam Định 01 gói nhỏ có đặc điểm vỏ bên ngoài là lớp ni lông màu trắng kích thước (1x1) cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, D khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mua với giá 300.000đ để sử dụng cho bản thân, được niêm phong ký hiệu M.

Ngày 28-11-2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định có quyết định trưng cầu giám định 01 gói ma túy đã thu giữ của D. Ngày 29-11-2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận số 1032/GĐKTHS kết luận mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong một gói ni lông màu trắng kích thước (1x1)cm được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,328 gam.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSVB ngày 23-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Văn D về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn D đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn D về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 18 đến 24 tháng tù;

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28-11-2018, tại khu vực cổng trường trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ thuộc xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Trần Văn D có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy với trọng lượng 0,328 gam Methamphetaminne trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Với những hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn D đã xâm phạm tới trật tự quản lý kinh tế trong việc sản xuất, buôn bán hàng cấm, tới chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Ngày 22-8-2016 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo đều là hàng cấm do đó căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với nam thanh niên khoảng 35 tuổi đã bán ma túy cho D tại khu vực chợ Mỏ, xã Y, huyện Y; Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa rõ lai lịch, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn D 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28-11-2018.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Văn D.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1032/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật – Công an tỉnh Nam Định, vụ Trần Văn D, sinh năm 1995, phạm tội về ma túy ngày 28-11-2018.

(Như biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 28-01-2019 giữa Công an huyện V với Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 27, PC 81 CA tỉnh ND;
- UBND xã Y, huyện Y;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

BÙI THỊ GẮM